

Nguyễn Cảnh Minh (Chủ biên)
Đào Tố Uyên - Võ Xuân Đàn

GIÁO TRÌNH
LỊCH SỬ VIỆT NAM

Tập III

Từ đầu thế kỉ XVI đến năm 1858



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn

PGS. TS. NGUYỄN CẢNH MINH (Chủ biên)
PGS. TS. ĐÀO TỔ UYÊN – TS. VÕ XUÂN ĐÀN

GIÁO TRÌNH LỊCH SỬ VIỆT NAM

Tập III

TỪ ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN NĂM 1858

(In lần thứ ba)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn

Mục lục

	Trang
Mở đầu	5
Chương I	
VIỆT NAM TRONG CÁC THẾ KỈ XVI – GIỮA XVIII	
I. SỰ SỤP ĐỔ CỦA NHÀ LÊ SƠ VÀ CÁC CUỘC CHIẾN TRANH PHONG KIẾN	7
1. Cuộc khủng hoảng xã hội đầu thế kỉ XVI.....	7
2. Nhà Mạc thành lập, các chính sách nhà Mạc	13
3. Cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều.....	23
4. Cuộc chiến tranh Lê Trịnh – Nguyễn	32
II. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ Ở HAI MIỀN.....	37
1. Tình hình chính trị ở Đàng Ngoài	37
2. Tình hình chính trị ở Đàng Trong	40
III. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI VỀ KINH TẾ.....	43
1. Nông nghiệp.....	43
2. Sự phát triển của thủ công nghiệp	47
3. Thương nghiệp	50
IV. TÌNH HÌNH VĂN HOÁ TƯ TƯỞNG TRONG CÁC THẾ KỈ XVI – GIỮA XVIII.....	55
1. Hệ tư tưởng, tôn giáo, tín ngưỡng.....	55
2. Giáo dục, văn học	58
3. Nghệ thuật, khoa học, kĩ thuật.....	60
Sơ kết chương	61
Câu hỏi và bài tập	61
Tài liệu tham khảo.....	62
Tài liệu đọc thêm.....	62

Chương II

CUỘC KHỦNG HOẢNG CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN VÀ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NÔNG DÂN

I. CUỘC KHỦNG HOẢNG CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN Ở ĐÀNG NGOÀI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN	64
1. Kinh tế suy thoái nghiêm trọng	64
2. Bò máy quan lại sa đoạ	65
3. Đời sống cực khổ của nhân dân	67
4. Phong trào khởi nghĩa nông dân	68

II. PHONG TRÀO TÂY SƠN	77
1. Cuộc khủng hoảng của chế độ phong kiến ở Đàng Trong	77
2. Phong trào nông dân Tây Sơn bùng nổ và lật đổ chính quyền họ Nguyễn làm chủ Đàng Trong	81
3. Phong trào nông dân Tây Sơn diệt quân xâm lược Xiêm	85
4. Nghĩa quân Tây Sơn lật đổ triều đình Lê – Trịnh	87
5. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Thanh	90
6. Vương triều Tây Sơn	97
Sơ kết chương	120
Câu hỏi và bài tập	121
Tài liệu tham khảo	122
Tài liệu đọc thêm	122

Chương III

VIỆT NAM Ở NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX DƯỚI TRIỀU NGUYỄN

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ	123
1. Tổ chức chính quyền	124
2. Luật pháp	134
3. Quân đội	135
4. Ngoại giao	137
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ NHỮNG CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NGUYỄN	143
1. Tình hình ruộng đất và nông nghiệp	143
2. Chế độ tô thuế	161
3. Tình hình thủ công nghiệp	166
4. Tình hình thương mại	169
III. TÌNH HÌNH XÃ HỘI VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN	172
1. Tình hình xã hội và đời sống của nhân dân	172
2. Các cuộc đấu tranh của nhân dân ở nửa đầu thế kỉ XIX	177
IV. TÌNH HÌNH VĂN HOÁ Ở NỬA SAU THẾ KỈ XVIII – NỬA ĐẦU XIX	183
1. Tôn giáo, tín ngưỡng	183
2. Giáo dục thi cử	190
3. Văn học, nghệ thuật	192
4. Khoa học, kĩ thuật	194
Sơ kết chương	196
Câu hỏi và bài tập	197
Tài liệu tham khảo	198
Tài liệu đọc thêm	198
– Khái quát về Lịch sử Việt Nam từ nguyên thủy đến giữa thế kỉ XIX và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trong lịch sử	204
– Một số niên đại và sự kiện cần ghi nhớ	218
– Bảng tra cứu thuật ngữ	221
– Tài liệu tham khảo chính	224

Mở đầu

Cuốn **Giáo trình Lịch sử Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến năm 1858** thuộc chương trình Lịch sử Việt Nam học phần III, được biên soạn nhằm cung cấp cho sinh viên ngành Lịch sử các trường Đại học Sư phạm những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển và đặc điểm của tiến trình đó của lịch sử Việt Nam trong thời kì từ thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội qua hai giai đoạn phát triển và suy vong của chế độ phong kiến Việt Nam.

Giáo trình này còn nhằm cung cấp cho các bạn sinh viên những kiến thức cơ bản về nền văn minh Đại Việt, về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, các cuộc đấu tranh chống áp bức, bóc lột phong kiến của nhân dân ta trong thời kì lịch sử từ thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX và đặc điểm của chúng.

Trên cơ sở những nội dung kiến thức cơ bản nhằm giáo dục, nâng cao lòng yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào dân tộc về truyền thống tốt đẹp, về nền văn hoá truyền thống Việt Nam cho sinh viên, về thái độ trân trọng đối với những di sản lịch sử – văn hoá dân tộc, giáo trình góp phần củng cố thêm niềm tin về tiền đồ rạng rỡ của dân tộc, đất nước Việt Nam cho các thế hệ độc giả.

Nội dung giáo trình và phần bài tập, tài liệu tham khảo thêm cuối mỗi chương nhằm rèn luyện cho sinh viên kĩ năng quan sát, so sánh, đối chiếu các sự kiện, hiện tượng lịch sử, tức là rèn luyện, bồi dưỡng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic trong học tập cho mỗi người; nhằm nâng cao năng lực giảng dạy chương trình lịch sử Việt Nam ở lớp 10 Trung học phổ thông, theo chương trình cải cách giáo dục của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Về cấu trúc: Giáo trình được biên soạn theo chương trình lịch sử Việt Nam của Bộ Giáo dục - Đào tạo ở học phần III.

Học phần III gồm 4 học trình, 60 tiết, biên soạn lịch sử Việt Nam từ thế kỉ XVI đến năm 1858 trong 3 chương sau:

Chương I, trình bày những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của nhà nước Lê sơ, sự thành lập nhà Mạc, các chính sách đối nội và đối ngoại của nhà Mạc, các cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều ở thế kỉ XVI và cuộc chiến tranh Lê Trịnh – Nguyễn ở thế kỉ XVII.

Chương này còn giới thiệu những nội dung cơ bản về tình hình chính trị ở Đàng Ngoài và Đàng Trong từ thế kỉ XVII đến giữa thế kỉ XVIII; bước phát triển mới về kinh tế; tình hình văn hóa, tư tưởng trong các thế kỉ nói trên để giúp sinh viên nhận thức được đặc điểm của lịch sử Việt Nam trong giai đoạn này, mặc dù tình hình chính trị có những biến động phức tạp, nhưng về kinh tế nông nghiệp, thủ công, thương nghiệp vẫn có bước phát triển mạnh, đặc biệt trong kinh tế công thương nghiệp, văn hóa có những thành tựu mới, chế độ phong kiến Việt Nam vẫn đang phát triển, chưa bước vào thời kì khủng hoảng suy vong.

Chương II, giới thiệu những biểu hiện của cuộc khủng hoảng suy vong của chế độ phong kiến Việt Nam từ giữa thế kỉ XVIII ở Đàng Ngoài và phong trào khởi nghĩa của nông dân; về cuộc khủng hoảng suy vong của chế độ phong kiến ở Đàng Trong ở nửa sau thế kỉ XVIII và phong trào nông dân Tây Sơn; về những cống hiến to lớn của phong trào Tây Sơn trong công cuộc bảo vệ – xây dựng đất nước.

Chương III, trình bày những nội dung cơ bản về lịch sử Việt Nam ở nửa đầu thế kỉ XIX – dưới triều Nguyễn, bao gồm các mặt: tình hình chính trị, kinh tế và những chính sách đối nội, đối ngoại của vương triều Nguyễn; tình hình xã hội và cuộc đấu tranh của nhân dân chống vương triều Nguyễn; tình hình văn hoá, tư tưởng ở nửa sau thế kỉ XVIII – nửa đầu thế kỉ XIX.

Thông qua việc trình bày những nội dung ở các chương, giáo trình nhằm giới thiệu những thành tựu nghiên cứu của giới Sử học Việt Nam về vấn đề phát triển và suy vong của chế độ phong kiến Việt Nam, nhận thức về triều Nguyễn và xã hội Việt Nam ở nửa đầu thế kỉ XIX.

Kết cấu trong mỗi chương được trình bày theo một trình tự thống nhất: chương, mục lớn, mục nhỏ, cuối mỗi chương có sơ kết chương, câu hỏi và bài tập, tài liệu tham khảo chương, tài liệu đọc thêm mở rộng kiến thức.

Tập III cũng là tập cuối của chương trình lịch sử Việt Nam Cổ trung đại, nên cuối cuốn giáo trình này có phần trình bày khái quát lịch sử Việt Nam từ nguyên thủy đến năm 1858, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Cuối tập III có mục những niên đại và sự kiện cần ghi nhớ, bảng tra cứu thuật ngữ, danh mục tài liệu tham khảo chính.

Khi tham khảo tập giáo trình này, các bạn sinh viên với tư cách là những giáo viên tương lai cần tạo cho mình phương pháp học tập chủ động, kết hợp giữa tiếp thu những kiến thức đã trình bày ở giáo trình với hoạt động tự nghiên cứu, đọc thêm tài liệu tham khảo để mở rộng kiến thức và liên hệ với chương trình sách giáo khoa Lịch sử 10, phần Lịch sử Việt Nam ở Trung học phổ thông.

Các tác giả

Chương I

VIỆT NAM TRONG CÁC THẾ KỈ XVI NỬA ĐẦU XVIII

I. SỰ SỤP ĐỔ CỦA NHÀ LÊ SƠ VÀ CÁC CUỘC CHIẾN TRANH PHONG KIẾN

1. Cuộc khủng hoảng xã hội đầu thế kỉ XVI

* Sự sa đoạ của tầng lớp quý tộc quan lại

Thế kỉ XV là thời kì phát triển và ổn định của nhà nước thời Lê sơ, đặc biệt là dưới thời Lê Thánh Tông (1460–1497), kinh tế phát triển, chính trị và xã hội ổn định đã đưa địa vị của nước Đại Việt lên cao.

Tuy nhiên sau thời Lê Thánh Tông, sang thế kỉ XVI đặc biệt từ khi Lê Hiến Tông mất (1504), đến các đời vua Túc Tông (1504), Lê Uy Mục (1504–1509), Tương Dực (1509–1516), Chiêu Tông (1516–1522), Cung Hoàng (1522–1527), chính trị và xã hội Lê sơ lâm vào khủng hoảng đã làm cho kinh tế sa sút và phong trào đấu tranh của nông dân nổi lên dẫn đến các cuộc chiến tranh phong kiến.

Lê Hiến Tông lên ngôi năm 1497 nhưng vì “ham nữ sắc” mà mất sớm. Năm 1504, Túc Tông lên ngôi vua, nhưng chỉ ở ngôi được sáu tháng đã mất. Kế nghiệp Túc Tông, ngay sau đó, Uy Mục lên làm vua (1504), cũng chỉ ở ngôi năm năm và mất lúc mới 22 tuổi (năm 1509). Viết về Lê Uy Mục, sử cũ chép: “Vua nghiện rượu, hiếu sát, hoang dâm, thích ra oai, tàn hại người tông thất, giết ngầm tổ mẫu, họ ngoại hoành hành, trăm họ oán giận, người bấy giờ gọi là quỷ vương, diêm loạn đã xuất hiện từ đấy⁽¹⁾”. Không chăm lo đến chính sự, lại là người chơi bời vô độ, “từ khi lên ngôi,

⁽¹⁾ Ngô Sĩ Liên và sử thần triều Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2000, T3, tr 57.

vua đêm nào cũng cùng cung nhân vui đùa, uống rượu vô độ, khi say liền giết cả cung nhân”. Về việc lên ngôi của Uy Mục, sử cũ chép: “Mẹ vua là Chiêu Nhân hoàng thái hậu Nguyễn Thị huý là Cậ, người làng Phù Chấn huyện Đông Ngàn, lúc bé mồ côi cha, nhà nghèo, tự bán mình cho người ở phủ Phụng Thiên, sau người ấy có tội, Nguyễn Thị bị tịch thu sung làm quan tì, do đó được vào hầu Quản Ninh hoàng hậu. Khi Hiến Tông còn làm Thái Tử, thấy có sắc đẹp thì ưa, lấy vào làm phi. Năm Hồng Đức thứ 19 (1488) tháng 5 ngày mồng 5, giờ Tí sinh ra vua. Năm Thái Trinh thứ 1 (1504), Túc Tông băng hà, không có con nối, mẹ thứ là Kính Phi Nguyễn Thị mưu lập vua ở trong cung cấm, bèn lên ngôi Hoàng đế⁽¹⁾”.

Lên ngôi trong hoàn cảnh như vậy, vua thường mưu giết công thần, tôn thất có ý không ủng hộ mình. Năm 1507 sứ nhà Minh là Hứa Thiên Tích mang chiếu thư phong vua làm An Nam quốc vương, thấy tướng vua đã đề thơ:

“An Nam tứ bách vận vưu trường

Thiên ý như hà giáng quý vương”.

Nghĩa là:

“Vận nước An Nam bốn trăm năm rất dài

Không biết lòng trời như thế nào lại giáng sinh ông vua quý sứ⁽²⁾”.

Họ ngoại của vua nhân đó mặc sức tung hoành, “bấy giờ uy quyền thuộc về họ ngoại, phía Đông thì làng Hoa Lãng (quê của cha nuôi), phía Tây thì làng Nhân Mục (quê của vợ vua), phía Bắc thì làng Phù Chấn (quê của mẹ vua) đều chuyên cậy quyền thế, vùi dập các quan, kẻ thì về ý riêng mà giết hại sinh dân, kẻ thì dùng ngón kín mà yêu sách tiền của, mọi thứ súc vật, hoa màu của dân, chúng đều cướp đoạt cả, nhà nào có đồ lạ, vật quý, chúng đánh dấu vào và đòi lấy. Muôn dân ta oán mà vua vẫn không chữa, lại mang lòng ngờ vực, đổ kị. Các quan người nào ngày trước không lập mình, thì thường giết đi. Lại ngầm sai nội nhân Nguyễn Đình Khoa đi dò xét cả hai sáu vương là các chú và anh em của vua. Trong đó Kinh Vương đã chạy trốn mà không biết đi đâu, chỉ còn Giản Tu công là con chú

(1) Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư*, Sdd, tr ,57,58.

(2) Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư*, Sdd, tr, 64.

